

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Y sỹ đa khoa
trình độ Cao đẳng hình thức đào tạo chính quy**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ GIA LAI

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Nghị định số 111/2017 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ Quy định tổ chức đào tạo thực hành trong khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-CDYT ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Gia Lai về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Gia Lai;

Căn cứ cuộc họp của Ban Giám hiệu với Phụ trách phòng Đào tạo và các Trưởng Khoa;

Xét đề nghị của Phụ trách phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Y sỹ đa khoa trình độ Cao đẳng hình thức đào tạo chính quy (có phụ lục kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng phòng, Khoa, các đơn vị có liên quan và học sinh-sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Website trường;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Bùi Lê Vĩ Chinh

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH Y SỸ ĐA KHOA
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HÌNH THỨC ĐÀO TẠO CHÍNH QUY
(Ban hành kèm theo Quyết định số 131 /QĐ-CDYT ngày 25 tháng 8 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Gia Lai)

1. Thông tin chung

Tên chương trình	Y sỹ đa khoa
Trình độ đào tạo	Cao đẳng
Mã ngành đào tạo	6720101
Thời gian đào tạo	03 năm
Khối lượng kiến thức tối thiểu	2515 giờ (tương đương 108 tín chỉ)
Văn bằng tốt nghiệp	Cử nhân cao đẳng

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người Y sỹ đa khoa có kiến thức, kỹ năng chuyên môn y học ở trình độ cao đẳng; làm nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân tại tuyến y tế cơ sở; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm trước sức khỏe và tính mạng người bệnh, có đủ sức khỏe; không ngừng học tập để nâng cao trình độ.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Kiến thức

Trình bày được những kiến thức cơ bản về:

- Khoa học cơ bản, xã hội, y học cơ sở vững chắc.
- Cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người. Sự tác động qua lại giữa môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì và cải thiện điều kiện sống.
- Nguyên tắc chẩn đoán, điều trị và dự phòng một số bệnh thông thường.
- Các quy định của pháp luật, chính sách hiện hành liên quan đến công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

b. Kỹ năng

- Thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của người Y sỹ đa khoa trong phát hiện, thăm khám và chữa một số bệnh, chứng bệnh thông thường tại tuyến y tế cơ sở.
- Phát hiện sớm và xử trí ban đầu các trường hợp cấp cứu tại tuyến y tế cơ sở.

- Làm được một số thủ thuật theo quy định của Bộ y tế, chăm sóc bệnh nhân tại nhà và phục hồi chức năng tại cộng đồng.

- Chuyên tuyến trên kịp thời các bệnh vượt quá quy định và khả năng giải quyết ở tuyến y tế cơ sở.

- Tổ chức quản lý và thực hiện nhiệm vụ được giao trong các chương trình y tế quốc gia, phát hiện dịch bệnh sớm, lập kế hoạch, triển khai thực hiện các biện pháp phòng bệnh, phát hiện dịch và chống dịch tại nơi công tác.

- Truyền thông giáo dục sức khỏe; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, vận động cộng đồng cùng tham gia giải quyết những vấn đề sức khỏe ở tuyến y tế cơ sở.

- Quản lý tốt trạm y tế cơ sở.

c. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Tận tụy với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

- Có tinh thần tôn trọng, hợp tác, phối hợp với đồng nghiệp, bệnh nhân và gia đình họ trong quá trình chăm sóc sức khỏe;

- Trung thực, khách quan luôn cố gắng học tập vươn lên để nâng cao trình độ bản chuyên môn;

- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;

- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

- Tuân thủ đúng các quy định về y đức, các quy chế chuyên môn, các quy trình kỹ thuật của ngành y tế và quy định của pháp luật;

- Thận trọng, tỉ mỉ, tự chịu trách nhiệm với kết quả công việc của cá nhân và của nhóm.

3. Chuẩn đầu ra và trình độ năng lực yêu cầu của chương trình đào tạo

Thang trình độ năng lực (TĐNL) như sau:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra của CTĐT	TĐNL (0-6)
Lĩnh vực hành nghề theo pháp luật và chuẩn đạo đức nghề nghiệp		
1	CĐR1 Tuân thủ các quy định của Pháp luật, tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp để thiết lập được môi trường làm việc an toàn, hiệu quả và phù hợp văn hóa trong bối cảnh xã hội phát triển, hội nhập.	

1.1	Tuân thủ các quy định của Pháp luật.	2
1.2	Tuân thủ tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp.	3
Lĩnh vực thực hành khám và điều trị, chăm sóc		
2	CĐR2 Vận dụng sự hiểu biết về khoa học cơ bản, y học cơ sở và chuyên ngành để xác định tình trạng sức khỏe, thực hiện được khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng, chẩn đoán chính xác một số/các bệnh lý thông thường ở tuyến Y tế cơ sở.	
2.1	Vận dụng sự hiểu biết về khoa học cơ bản.	3
2.2	Vận dụng sự hiểu biết về y học cơ sở.	3
2.3	Vận dụng sự hiểu biết về y học chuyên ngành.	3
2.4	Khai thác và thu thập được các thông tin của người bệnh liên quan đến dự phòng, chẩn đoán các bệnh lý thường gặp ở tuyến Y tế cơ sở.	3
2.5	Thăm khám lâm sàng xác định tình trạng sức khỏe và phân tích, đánh giá được các dữ liệu lâm sàng, cận lâm sàng để chẩn đoán chính xác một số bệnh lý thông thường tại tuyến Y tế cơ sở.	3
3	CĐR3 Thiết lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khỏe toàn diện và hợp lý theo nguyên tắc người bệnh là trung tâm. Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị người bệnh phù hợp với vai trò, nhiệm vụ ở tuyến Y tế cơ sở, đảm bảo chăm sóc liên tục, an toàn và hiệu quả, tôn trọng tính cá biệt của người bệnh.	
3.1	Thiết lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh.	3
3.2	Phát hiện sớm những thay đổi đột ngột, bất thường về tình trạng sức khỏe của người bệnh.	3
3.3	Thực hiện được sơ cấp cứu kịp thời, hiệu quả và điều trị người bệnh ở tuyến cơ sở.	3
3.4	Phối hợp hiệu quả với các thành viên trong nhóm sơ cứu, cấp cứu.	3
4	CĐR4 Vận dụng được các kiến thức tăng cường sức khỏe và phòng ngừa bệnh tật trong chăm sóc sức khỏe cá nhân và cộng đồng.	3
5	CĐR5 Hợp tác hiệu quả với các thành viên trong nhóm, sử dụng được các kỹ năng giao tiếp, các phương tiện truyền thông phù hợp để thiết lập mối	

	quan hệ, giao tiếp có hiệu quả, cung cấp các thông tin về sức khỏe, giáo dục sức khỏe cho cán bộ y tế, người bệnh, gia đình và cộng đồng.	
5.1	Phối hợp hiệu quả với người bệnh, gia đình và nhân viên y tế trong việc theo dõi, điều trị và chăm sóc người bệnh.	3
5.2	Tôn trọng vai trò, quan điểm và uy tín của đồng nghiệp và nhân viên y tế.	3
5.3	Chia sẻ thông tin và kinh nghiệm chuyên môn một cách hiệu quả với các thành viên trong nhóm.	3
5.4	Sử dụng các phương pháp và hình thức giao tiếp hiệu quả và thích hợp cho từng nhóm đối tượng.	3
5.5	Thực hiện tư vấn, truyền thông giáo dục sức khỏe phù hợp và hiệu quả.	3
Lĩnh vực quản lý và phát triển		
6	CĐR6 Tham gia quản lý công tác điều trị chăm sóc người bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án, môi trường chăm sóc, thiết bị y tế và các nguồn lực khác ở tuyến Y tế cơ sở để điều trị, chăm sóc người bệnh an toàn, chất lượng, hiệu quả và hài lòng.	
6.1	Tham gia quản lý điều trị chăm sóc người bệnh, hồ sơ bệnh án, môi trường chăm sóc.	3
6.2	Tham gia quản lý trang thiết bị y tế.	3
7	CĐR7 Tham gia nghiên cứu khoa học, thực hành dựa vào bằng chứng, áp dụng cải tiến chất lượng trong điều trị, chăm sóc người bệnh.	
7.1	Tham gia nghiên cứu khoa học cho phát triển cá nhân và nghề nghiệp.	3
7.2	Áp dụng được các sáng kiến cải tiến và bằng chứng y học trong điều trị, chăm sóc người bệnh.	3
8	CĐR8 Thể hiện được tính tích cực học tập, cập nhật thông tin nhằm duy trì và phát triển chuyên môn cho bản thân và đồng nghiệp trên cơ sở có tư duy phản biện/phê phán.	
8.1	Cập nhật kiến thức y khoa liên tục.	3
8.2	Xây dựng kế hoạch học tập của bản thân theo quan điểm học tập suốt đời.	3

Trình độ năng lực	Mức độ nhận thức	Mô tả
0.0 – 1.0	Nhớ	Có thể nhắc lại các thông tin đã được tiếp nhận trước đó.
1.1 – 2.0	Hiểu	Nắm được ý nghĩa của thông tin, thể hiện qua khả năng diễn giải, suy diễn, liên hệ, khái quát
2.1 – 3.0	Vận dụng	Áp dụng thông tin đã biết vào một tình huống, điều kiện mới
3.1 - 4.0	Phân tích	Chia thông tin thành những phần nhỏ và chỉ ra mối liên hệ của chúng tới tổng thể
4.1 – 5.0	Đánh giá	Đưa ra nhận định, phán quyết của bản thân đối với thông tin dựa trên các chuẩn mực, tiêu chí
5.1 – 6.0	Sáng tạo	Xác lập thông tin, sự vật mới trên cơ sở những thông tin sự vật đã có

4. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Y sỹ đa khoa trình độ cao đẳng người học có khả năng đảm nhiệm công tác khám chữa bệnh, tham gia nghiên cứu khoa học và quản lý đáp ứng các yêu cầu công việc tại các vị trí sau:

- Tại đơn vị khám, chữa bệnh tuyến cơ sở công lập, tư nhân, trạm y tế xã phường;
- Làm công tác chuyên môn Y tế học đường, Y tế cơ quan.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

Sau khi tốt nghiệp Y sỹ đa khoa, người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở các bậc học cao hơn:

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Y sỹ đa khoa trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn như: Bác sỹ đa khoa hoặc tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn, đào tạo liên tục;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA
(Chương trình đào tạo Y sỹ đa khoa trình độ Cao đẳng)

TT	Tên môn học/ mô đun	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8
I. Các môn học chung									
1	Giáo dục Chính trị	1							
2	Pháp luật	1							
3	Giáo dục thể chất		1						
4	Giáo dục Quốc phòng và an ninh	1							
5	Tin học					2		2	2
6	Tiếng Anh					2		2	2
II. Các môn học, mô đun chuyên môn									
7	Sinh học và di truyền		1						1
8	Hóa học		1						
9	Vật lý đại cương và Lý sinh		1						
10	Giải phẫu - Sinh lý		1	1	1				
11	Vi sinh - Ký sinh trùng		1	1	1	1			
12	Sinh lý bệnh – Miễn dịch		1	1	1	1			
13	Dinh dưỡng - Tiết chế	2	2	2	2	2	2	2	2
14	Sức khỏe-Môi trường và vệ sinh	1	1	1	1	1			
15	Hóa sinh		1						
16	Dược lý		1						
17	Kỹ năng giao tiếp và Giáo dục sức khỏe				1	1			
18	Quản lý và Tổ chức y tế					2	2		

19	Tâm lý học và Y đức	1	1	1	1	1			
20	Điều dưỡng cơ bản và Kỹ thuật điều dưỡng			2	2	2	2		
21	Thực tập lâm sàng Điều dưỡng cơ bản và Kỹ thuật điều dưỡng	2	2	2	2	2	2	2	2
22	Cấp cứu ban đầu		1	1	1	1			
23	Bệnh học Nội khoa		1	1	1	1			
24	Thực tập lâm sàng Nội khoa 1	2	2	2	2	2	2	2	2
25	Thực tập lâm sàng Nội khoa 2	2	2	2	2	2	2	2	2
26	Bệnh học Ngoại khoa		1	1	1	1			
27	Thực tập lâm sàng Ngoại khoa 1	2	2	2	2	2	2	2	2
28	Thực tập lâm sàng Ngoại khoa 2	2	2	2	2	2	2	2	2
29	Bệnh học Nhi khoa	2	2	2	2	2			
30	Thực tập lâm sàng Nhi khoa 1	2	2	2	2	2	2	2	2
31	Thực tập lâm sàng Nhi khoa 2	2	2	2	2	2	2	2	2
32	Bệnh truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	2	2	2	2	2			
33	Thực tập lâm sàng Bệnh Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	3	2	2	2	2	2	2	2
34	Bệnh học Sản khoa - Kế hoạch hóa gia đình	2	2	2	2	2			
35	Thực tập lâm sàng Sản khoa 1	2	2	2	2	2	2	2	2
36	Thực tập lâm sàng	2	2	2	2	2	2	2	2

	Sản khoa 2								
37	Bệnh chuyên khoa	3	2	2	2	2	2	2	2
38	Nghiên cứu khoa học và phân tích số liệu							2	2
39	Y học cổ truyền		1	1	1	1			
40	Thực tập lâm sàng Y học cổ truyền	2	2	2	2	2	2	2	2
41	Phục hồi chức năng-Vật lý trị liệu	2	2	2	2	2	2	2	2
	Thực tập lâm sàng Phục hồi chức năng	2	2	2	2	2	2	2	2
42	Y tế cộng đồng	3	2	2	2	2	2		
43	Thực tập cộng đồng	3	2	2	2	2	2		
44	Thực tế tốt nghiệp	3	3	3	3	3	3	3	2
III. Các môn học, mô đun tự chọn (chọn một trong ba môn học, mô đun)									
45	Y học gia đình		2	2	2	2			
45	Y học biển		2	2	2	2			
45	Ung thư		2	2	2	2			

Ghi chú:

Mức độ 1: có khả năng biết;

Mức độ 3: có khả năng phân tích, đánh giá;

Mức độ 2: có khả năng hiểu và áp dụng;

Mức độ 4: có khả năng sáng tạo.